

HƯỚNG DẪN

Kiểm điểm đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý hằng năm

Căn cứ Quyết định số 286-QĐ/TW ngày 08/02/2010 của Bộ Chính trị “Về việc ban hành Quy chế đánh giá cán bộ, công chức”; Quy định số 89-QĐ/TW ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị “Khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp”; Kế hoạch số 04-KH/TW ngày 16/11/2016 của Bộ Chính trị “Thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”; Hướng dẫn số 27-HD/BTCTW ngày 25/9/2014 của Ban Tổ chức Trung ương “kiểm điểm tập thể, cá nhân và đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên hằng năm”, Ban Thường vụ Tỉnh ủy hướng dẫn thực hiện như sau:

Phần thứ nhất

MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kiểm điểm, đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp giúp cho các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo tổ chức, cơ quan, đơn vị có cơ sở đề ra chủ trương, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm, hạn chế trong lãnh đạo, điều hành và thực hiện nhiệm vụ; góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên; làm căn cứ để thực hiện các nội dung công tác cán bộ, đảng viên.

2. Các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo các tổ chức, cơ quan, đơn vị và cán bộ, đảng viên phải thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ; lấy kết quả kiểm điểm của tập thể làm cơ sở để kiểm điểm cá nhân; lấy kết quả kiểm điểm của cá nhân để bổ sung, hoàn chỉnh kiểm điểm của tập thể; làm căn cứ đánh giá, xếp loại. Cấp ủy và lãnh đạo cấp trên cần tăng cường lãnh đạo, kiểm tra việc kiểm điểm, đánh giá, phân loại đối với tập thể và cá nhân phải trung thực, thẳng thắn, đoàn kết, khách quan. Khắc phục tình trạng hình thức, nể nang, né tránh, ngại va chạm, “dĩ hòa vi quý”, khen ngợi lẫn nhau, ít góp ý cho nhau về khuyết điểm, yếu kém.

3. Cấp ủy cấp trên gợi ý đúng, trúng nội dung kiểm điểm (bằng văn bản) và yêu cầu tập thể, cá nhân hoàn thành báo cáo giải trình đúng nội dung gợi ý trước

khi tiến hành kiểm điểm. Việc đánh giá phân loại chất lượng đảng viên, tập thể, cá nhân phải đảm bảo thực chất, phù hợp với hướng dẫn, nội dung kiểm điểm và kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của tập thể, nhiệm vụ được giao của từng cá nhân; khắc phục tình trạng chạy theo thành tích.

Phần thứ hai

NỘI DUNG

I. KIỂM ĐIỂM TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH

1. Đối tượng và nơi kiểm điểm

1.1. Đối tượng

1.1.1. *Tập thể*: Ban Thường vụ Tỉnh ủy; lãnh đạo các ban đảng; ban cán sự đảng, đảng đoàn; ban thường vụ huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; Ban Thường vụ Tỉnh đoàn; đảng ủy, chi ủy cơ sở; đảng ủy bộ phận; chi ủy chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, trực thuộc đảng bộ bộ phận và tập thể lãnh đạo tổ chức, cơ quan, đơn vị từ tỉnh đến cơ sở.

1.1.2. *Cá nhân*: Lãnh đạo, quản lý các cấp và đảng viên trong toàn Đảng bộ tỉnh, trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng.

1.2. Nơi kiểm điểm

- Tất cả đảng viên kiểm điểm tự phê bình và phê bình ở chi bộ nơi sinh hoạt.

- Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ngoài kiểm điểm ở chi bộ, phải kiểm điểm ở cấp ủy, tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo cao nhất (có tổ chức kiểm điểm) mà mình tham gia, cụ thể như sau:

+ Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, ủy viên ban thường vụ các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy kiểm điểm trước tập thể ban thường vụ cùng cấp; trước tập thể lãnh đạo tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi công tác.

+ Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, ủy viên ban chấp hành đảng bộ huyện, thành phố, đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy kiểm điểm trước tập thể lãnh đạo tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi công tác. Đồng chí Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh kiểm điểm cùng với tập thể Lãnh đạo Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh. Ủy viên UBKT Tỉnh ủy chuyên trách, kiểm điểm cùng với tập thể Thường trực UBKT Tỉnh ủy. Các đồng chí Phó trưởng Ban HĐND tỉnh kiểm điểm cùng với tập thể Lãnh đạo Văn phòng HĐND tỉnh.

+ Các đồng chí ủy viên ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn, lãnh đạo các tổ chức, cơ quan, đơn vị từ tỉnh đến cơ sở kiểm điểm trước tập thể ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, lãnh đạo các tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi công tác.

+ Các đồng chí ủy viên Ban Thường vụ đảng ủy cơ sở (Bí thư, Phó Bí thư ở nơi không lập Ban Thường vụ) kiểm điểm trước tập thể ban chấp hành cùng cấp và kiểm điểm trước tập thể lãnh đạo nơi mình là thành viên lãnh đạo; các đồng chí đảng ủy viên cơ sở kiểm điểm trước tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi mình là thành viên lãnh đạo. Bí thư, Phó Bí thư, đảng ủy viên đảng bộ bộ phận; Bí thư, Phó Bí thư, chi ủy viên Chi bộ cơ sở, Chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, Chi bộ trực thuộc đảng bộ bộ phận (tập thể cấp ủy, cá nhân) kiểm điểm trước Chi bộ.

2. Nội dung kiểm điểm

2.1. Đối với tập thể

- Kết quả lãnh đạo quán triệt, xây dựng, thực hiện các chương trình, kế hoạch theo chủ trương, nghị quyết, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ chính trị được giao.

- Kết quả triển khai, thực hiện NQ TW 4, khóa XII về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”; Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về “Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp”; kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra khi kiểm điểm tự phê bình và phê bình năm trước”.

- Làm rõ trách nhiệm của tập thể, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan đơn vị trong thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ; các quy định, quy chế làm việc; công tác tổ chức, cán bộ; quản lý và phát triển đảng viên; đổi mới phương thức lãnh đạo; các biện pháp đấu tranh, phòng, chống tham nhũng; kết quả xử lý sai phạm đối với tập thể, cá nhân.

- Công tác kiểm tra, giám sát, khen thưởng và kỷ luật (đảng, chính quyền).

2.2. Đối với cá nhân

2.2.1. Đảng viên không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

- *Tư tưởng chính trị*: Trung thành với chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; ý thức, trách nhiệm, thái độ và kết quả trong thực hiện NQ TW 4, khóa XII về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”; việc học tập nâng cao trình độ chính trị, năng lực công tác của bản thân.

- *Phẩm chất đạo đức, lối sống*: Kết quả thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân. Tinh thần cầu thị lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, lối sống thực dụng, nói không đi đôi với làm. Tính trung thực, khách quan, chân thành trong tự phê bình, phê bình và xây dựng đoàn kết nội bộ. Kết quả thực hiện Bản cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.

- *Thực hiện chức trách, nhiệm vụ*: Tinh thần trách nhiệm, kết quả và mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao; ý thức tham gia xây dựng các tổ chức trong hệ thống chính trị ở địa phương, cơ quan, đơn vị.

- *Ý thức tổ chức kỷ luật*: Việc chấp hành phân công của tổ chức, Quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của địa phương, cơ quan, đơn vị; thực hiện chế độ sinh hoạt đảng, đóng đảng phí theo quy định; giữ mối liên hệ với cấp ủy cơ sở và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú.

Khi kiểm điểm về thực hiện chức trách, nhiệm vụ cần đi sâu làm rõ về khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao; ý thức, thái độ phục vụ nhân dân và giữ gìn đoàn kết nội bộ và kết quả khắc phục hạn chế, khuyết điểm đã chỉ ra khi kiểm điểm tự phê bình và phê bình cuối năm trước.

2.2.2. Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

Ngoài những nội dung nêu tại khoản 2.2.1. còn phải kiểm điểm sâu sắc các nội dung sau:

- Kết quả lãnh đạo, quản lý, tổ chức, điều hành; việc quy tụ, đoàn kết; thái độ công tâm, khách quan và sự tin nhiệm của cán bộ, đảng viên, quần chúng; thực hiện Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về “Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp”.

- Tham gia cùng tập thể trong lãnh đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị và công tác tổ chức, cán bộ của địa phương, cơ quan, đơn vị; làm rõ trách nhiệm cá nhân đối với những hạn chế, khuyết điểm của tập thể.

- Ý thức trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, tu dưỡng đạo đức, lối sống, ý thức nêu gương của bản thân và gia đình.

3. Các bước tiến hành

3.1. Chuẩn bị kiểm điểm

- Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể và gửi cho các thành viên trước ngày kiểm điểm ít nhất 3 ngày.

- Đảng viên chuẩn bị bản kiểm điểm (theo mẫu); thực hiện lấy ý kiến nhận xét của cấp ủy cơ sở nơi cư trú.

- Cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cấp trên gợi ý kiểm điểm bằng văn bản đối với tập thể, cá nhân thuộc cấp mình quản lý (nếu thấy cần). Ban tổ chức cấp ủy các cấp chủ trì phối hợp với UBKT, các Ban Đảng, Văn phòng cấp ủy và các cơ quan liên quan đề xuất với Ban Thường vụ cấp ủy những nội dung gợi ý kiểm điểm đối với một số tập thể, cá nhân cán bộ diện cấp ủy quản lý trước ngày 20/11 hằng năm.

- Báo cáo kiểm điểm tập thể và bản kiểm điểm cá nhân phải chỉ rõ ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân; giải trình những nội dung gợi ý kiểm điểm, ý kiến đóng góp (nếu có).

3.2. Tổ chức kiểm điểm

- Kiểm điểm tập thể trước, cá nhân sau; cấp ủy viên, cán bộ lãnh đạo kiểm điểm trước, đảng viên sau. Kết hợp kiểm điểm tập thể ban cán sự đảng, đảng đoàn với kiểm điểm tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị (nơi lập ban cán sự đảng, đảng đoàn).

- Kiểm điểm, đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên riêng; kiểm điểm, đánh giá tập thể và cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý riêng. Những chi bộ trên 30 đảng viên, có tổ đảng thì đảng viên kiểm điểm ở tổ đảng, sau đó tổ đảng báo cáo kết quả với chi bộ.

- Người đứng đầu định hướng các nội dung cần tập trung thảo luận và tiếp thu các ý kiến đóng góp để kết luận và hoàn thiện báo cáo kiểm điểm của tập thể.

- Cán bộ, đảng viên trình bày bản tự kiểm điểm, tập thể đóng góp ý kiến, cá nhân tiếp thu, người chủ trì kết luận (khi kiểm điểm người đứng đầu thì phân công một đồng chí cấp phó chủ trì). Cán bộ, đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thì kiểm điểm sâu việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trước tập thể lãnh đạo; khi kiểm điểm ở chi bộ thì báo cáo tóm tắt kết quả đã kiểm điểm trước tập thể lãnh đạo trước khi kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ của đảng viên.

- Trong quá trình kiểm điểm, nếu có dấu hiệu vi phạm nhưng chưa đủ cơ sở kết luận thì báo cáo cấp có thẩm quyền xác minh, làm rõ.

II. ĐÁNH GIÁ, PHÂN LOẠI CHẤT LƯỢNG TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG VÀ ĐẢNG VIÊN

Đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên; tập thể và cá nhân lãnh đạo, quản lý hằng năm được tiến hành vào dịp cuối năm, gắn với tổng kết công tác năm của địa phương, cơ quan, đơn vị. Đánh giá, phân loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức trước, đảng viên sau; chính quyền (cơ quan, đơn vị), Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội (nếu có) trước, tổ chức đảng cùng cấp sau; tập thể trước, cá nhân sau.

1. Tổ chức cơ sở đảng

Việc đánh giá, phân loại phải căn cứ chủ yếu vào kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ của tổ chức cơ sở đảng theo quy định của Ban Bí thư và nhiệm vụ được cấp ủy cấp trên giao.

1.1. Đối tượng

Đảng bộ, chi bộ cơ sở (bao gồm cả đảng bộ cơ sở mà đảng ủy được giao một số quyền cấp trên cơ sở); đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở.

1.2. Nội dung

- *Thực hiện nhiệm vụ chính trị (40 điểm)*: Việc triển khai, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương và nhiệm vụ được cấp ủy cấp trên giao; kết quả thực hiện các nhiệm vụ của địa phương, cơ quan đơn vị và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

- *Công tác chính trị tư tưởng (20 điểm)*: Tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quán triệt, thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và đấu tranh với những biểu hiện, hành vi sai trái; tuyên truyền, học tập và làm theo báo, tạp chí của Đảng. Xây dựng và thực hiện các tiêu chí về chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên, định kỳ đánh giá kết quả và biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- *Công tác tổ chức, cán bộ và xây dựng đảng bộ, chi bộ (15 điểm)*: Kết quả thực hiện công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ. Việc thực hiện các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; quy chế làm việc của cấp ủy; đổi mới phương thức lãnh đạo; nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, tổ chức đảng; xây dựng đội ngũ cấp ủy viên và bí thư chi bộ; quản lý, phân công nhiệm vụ cho đảng viên và kết nạp đảng viên mới; giới thiệu đảng viên đang công tác giữ mối liên hệ với cấp ủy nơi cư trú; thực hiện cải cách hành chính và công tác thi đua, khen thưởng.

- *Lãnh đạo xây dựng chính quyền (cơ quan, đơn vị), Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội (15 điểm)*: Xây dựng các tổ chức trong hệ thống chính trị vững mạnh; phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền cùng cấp, xem xét, giải quyết những vấn đề nảy sinh ở cơ sở; củng cố mối quan hệ giữa các tổ chức và khối đại đoàn kết toàn dân; kiểm tra, giám sát đối với hoạt động của chính quyền, tổ chức, cơ quan, đơn vị.

- *Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng (10 điểm)*: Kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra và công tác tự kiểm tra, giám sát của đảng bộ, chi bộ. Công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; phát hiện, xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

1.3. Phân loại chất lượng

1.3.1. Đảng bộ (chi bộ) trong sạch, vững mạnh: Hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao và đạt được từ **90** điểm trở lên và đảm bảo các điều kiện:

- Tập thể ban thường vụ, cấp ủy đoàn kết, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;
- Chi bộ, đảng bộ sinh hoạt đúng quy định; chi bộ có **100%** đảng viên đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên; đảng bộ có **100%** số tổ chức đảng trực thuộc đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên;
- Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp phân loại chất lượng đạt mức cao nhất.

Số tổ chức cơ sở đảng được phân loại “Trong sạch, vững mạnh” ở các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy không vượt quá **50%** tổng số tổ chức cơ sở đảng trong đảng bộ (áp dụng cả với số đảng bộ bộ phận và chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở). Cấp ủy cấp trên xem xét, lựa chọn một số tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh tiêu biểu để biểu dương, khen thưởng; số tổ chức cơ sở đảng được các cấp khen thưởng tối đa không vượt quá **20%** tổng số tổ chức cơ sở đảng đạt trong sạch, vững mạnh.

1.3.2. Đảng bộ (chi bộ) hoàn thành tốt nhiệm vụ: Hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao và đạt từ **70** đến dưới **90** điểm hoặc đạt từ **90** điểm trở lên nhưng chưa đạt mức “Trong sạch, vững mạnh” và đảm bảo các điều kiện:

- Tập thể ban thường vụ, cấp ủy đoàn kết, hoàn thành tốt nhiệm vụ; không có cấp ủy viên, cán bộ là cấp trưởng, cấp phó của các tổ chức trong hệ thống chính trị cùng cấp bị xử lý kỷ luật (trừ những trường hợp bị kỷ luật do tổ chức đảng chủ động phát hiện và tích cực đấu tranh, xử lý);
- Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp phân loại chất lượng đạt mức cao thứ hai trở lên.

1.3.3. Đảng bộ (chi bộ) hoàn thành nhiệm vụ: Cơ bản hoàn thành các nhiệm vụ được giao và đạt từ **50** đến dưới **70** điểm hoặc đạt từ **70** điểm trở lên nhưng chưa đạt mức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”.

1.3.4. Đảng bộ (chi bộ) yếu kém: Không hoàn thành nhiều nhiệm vụ được giao, đạt dưới **50** điểm hoặc đạt từ **50** điểm trở lên và có một trong các khuyết điểm, hạn chế sau:

- Nội bộ cấp ủy hoặc ban thường vụ mất đoàn kết.
- Để xảy ra tham nhũng, tiêu cực, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống đến mức có đảng viên phải kỷ luật.
- Chính quyền cùng cấp phân loại chất lượng mức thấp nhất.
- Có từ **02** tổ chức (Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội) cùng cấp phân loại chất lượng mức thấp nhất.

- Đảng bộ có trên $1/3$ số tổ chức đảng trực thuộc xếp loại “Yếu kém”; chi bộ có trên $1/2$ số đảng viên xếp loại “Không hoàn thành nhiệm vụ”.

1.4. Một số điểm lưu ý trong đánh giá, phân loại tổ chức đảng

- Căn cứ mức độ hoàn thành nhiệm vụ, tổng số điểm tự chấm, ban thường vụ đảng ủy (bí thư, phó bí thư nơi không lập ban thường vụ), chi ủy dự kiến mức phân loại; hội nghị đảng ủy, đảng viên (đối với chi bộ) thảo luận biểu quyết bằng phiếu kín và báo cáo cấp ủy cấp trên. Ban tổ chức cấp ủy cấp trên trực tiếp tổng hợp kết quả phân loại của tổ chức đảng cấp dưới; lấy ý kiến các ban, ngành, chính quyền, MTTQ, tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp có liên quan; thẩm định, tham mưu, trình ban thường vụ xem xét, quyết định.

Đánh giá, phân loại chất lượng đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy; đảng bộ bộ phận; chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở vận dụng theo nội dung, biểu điểm như tổ chức cơ sở đảng.

- Tổ chức đảng đã được công nhận phân loại chất lượng, nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm hoặc không đảm bảo điều kiện của mức phân loại thì hủy bỏ kết quả và phân loại chất lượng lại.

- Không tổ chức đánh giá, phân loại đối với tổ chức đảng mới thành lập chưa đủ 6 tháng.

2. Đảng viên

Việc đánh giá, phân loại phải căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ đảng viên theo quy định của Điều lệ Đảng và chức trách, nhiệm vụ được giao.

2.1. Đối tượng: Đảng viên trong toàn Đảng, trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng.

2.2. Nội dung: Theo nội dung kiểm điểm đảng viên.

2.3. Phân loại chất lượng đảng viên

2.3.1. Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Là đảng viên phải hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao và phải có trên $2/3$ số đảng viên chính thức bỏ phiếu tán thành. Nếu đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức đang công tác thì phải được phân loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” hoặc được đề nghị đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở” hoặc trong năm có thành tích xuất sắc được cấp bộ hoặc cấp tỉnh tặng “Bằng khen”.

Số đảng viên được phân loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá **15%** số đảng viên được phân loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” và đề nghị cấp trên khen thưởng; đối với chi bộ có dưới **07** đảng viên thì không quá **01** đồng chí; đảng bộ, chi bộ có thành tích đặc biệt xuất sắc thì số đảng viên xuất sắc có thể tăng thêm nhưng không quá **20%** số đảng viên được phân loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”.

2.3.2. Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ: Là đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao nhưng chưa đủ điều kiện đạt mức “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” và phải có trên 1/2 số đảng viên chính thức bỏ phiếu tán thành. Nếu đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức đang công tác thì phân loại cán bộ, công chức, viên chức phải đạt mức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

2.3.3. Đảng viên hoàn thành nhiệm vụ: Là đảng viên cơ bản hoàn thành nhiệm vụ được giao và có trên 1/2 số đảng viên chính thức bỏ phiếu tán thành. Nếu đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức đang công tác thì phân loại cán bộ, công chức, viên chức phải đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” hoặc “Hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực” trở lên.

2.3.4. Đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ: Là đảng viên đang chấp hành kỷ luật của Đảng, chính quyền, đoàn thể trong thời hạn 01 năm hoặc vi phạm một trong các khuyết điểm dưới đây và có trên 1/2 số đảng viên chính thức bỏ phiếu tán thành:

- Đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ chi bộ giao.
- Phân loại cán bộ, công chức, viên chức ở mức “Không hoàn thành nhiệm vụ”.
- Vi phạm quy định về những điều đảng viên không được làm hoặc vi phạm khác ảnh hưởng đến uy tín của tổ chức đảng và vị trí công tác của đảng viên đó.
- Không chấp hành phân công của tổ chức hoặc là nguyên nhân gây mất đoàn kết nội bộ.

2.4. Một số điểm lưu ý trong đánh giá, phân loại đảng viên

- Căn cứ các điều kiện, tiêu chuẩn phân loại, cá nhân tự đánh giá, phân loại; chi bộ bỏ phiếu, công bố kết quả phân loại và báo cáo cấp ủy cơ sở xem xét, quyết định (chi bộ cơ sở xem xét, quyết định đánh giá, phân loại đảng viên).

- Đối với đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức đảm nhiệm nhiều chức vụ công tác thì đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ chủ yếu ở chức vụ đảm nhiệm chính và cao nhất.

- Đảng viên ở địa phương đi làm ăn xa nơi cư trú, nghỉ ốm từ 03 tháng trở lên không phân loại đạt mức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

- Đảng viên phải hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, phân loại. Những đảng viên vắng mặt hay chưa được đánh giá, phân loại thì chi bộ tổ chức đánh giá, phân loại vào cuộc họp gần nhất khi đảng viên có mặt.

- Đảng viên đã được phân loại chất lượng, nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm hoặc không đảm bảo điều kiện của mức đã phân loại thì hủy bỏ kết quả và phân loại lại.

- Không tổ chức đánh giá, phân loại đối với đảng viên mới kết nạp chưa đủ 06 tháng.

3. Hồ sơ kiểm điểm, đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên

+ Báo cáo kết quả đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên.

+ Biên bản kiểm phiếu đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên; biểu chấm điểm; biểu thống kê; báo cáo thành tích; các biên bản thẩm định thành tích (tài liệu liên quan); văn bản đề nghị khen thưởng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên.

+ Báo cáo tổng kết của tổ chức cơ sở đảng và bản kiểm điểm đảng viên có xác nhận (ký, đóng dấu) của đại diện cấp ủy.

+ Phiếu bổ sung hồ sơ đảng viên và Phiếu xin ý kiến chi ủy nơi cư trú (mẫu theo Hướng dẫn số 09-HD/BTCTW, ngày 05/6/2017 của Ban TCTW).

III. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI TẬP THỂ, CÁ NHÂN CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ CÁC CẤP

- Sau kiểm điểm tự phê bình và phê bình tiến hành nhận xét, đánh giá, xếp loại đối với tập thể và cá nhân. Tập thể, cá nhân cán bộ tự đánh giá, xếp loại; cá nhân và tập thể có thẩm quyền nhận xét, đánh giá, xếp loại bằng hình thức bỏ phiếu kín. Mức xếp loại, đề xuất xếp loại phải đạt tỷ lệ trên **50%** số thành viên triệu tập tán thành (tỷ lệ bằng hoặc nhỏ hơn 50% được tính vào mức dưới liền kề). Thành phần hội nghị kiểm điểm, nhận xét, đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý là các thành viên trong tập thể lãnh đạo đó. Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý có dưới **03** thành viên, khi kiểm điểm, đánh giá, xếp loại mời các đồng chí cấp ủy, trưởng các đoàn thể, trưởng các đơn vị trực thuộc (cơ quan không có cấp ủy, không có đơn vị trực thuộc mời toàn thể cán bộ, đảng viên dự và bỏ phiếu).

- Tập thể, cá nhân kiểm điểm theo gợi ý kiểm điểm của cấp có thẩm quyền, nếu không xác định được nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm đó là do khách quan, bất khả kháng (thiên tai, lịch sử để lại, cơ chế chính sách,...) thì không xếp loại mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Sau kiểm điểm, nhận xét, đánh giá, đề xuất mức xếp loại đối với tập thể và cá nhân, ban thường vụ cấp ủy các cấp báo cáo xin ý kiến đóng góp của cấp ủy cùng cấp trước khi báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Tập thể, cá nhân lãnh đạo các cơ quan, đơn vị lấy ý kiến của hội nghị cán bộ chủ chốt hoặc toàn thể cán bộ, đảng viên. Đảng ủy, chi ủy cơ sở sau kiểm điểm báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp.

Trường hợp tập thể và cá nhân kiểm điểm, nhận xét, đánh giá, xếp loại tại hội nghị cán bộ chủ chốt hoặc hội nghị toàn thể cán bộ, đảng viên của cơ quan, thì ý kiến đóng góp được tổng hợp ngay tại hội nghị kiểm điểm này.

1. Tập thể

1.1. Đánh giá, xếp loại

1.1.1 Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Tập thể đoàn kết, thống nhất; cơ quan, đơn vị có nhiều thành tích nổi bật; khẳng định vị thế, vai trò hàng đầu, điển hình để các tập thể, cơ quan, đơn vị khác học tập, noi theo.

- Địa phương, cơ quan, đơn vị hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó có ít nhất **50%** chỉ tiêu (nhiệm vụ) cơ bản hoàn thành vượt mức. **100%** các cơ quan, đơn vị thuộc quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại từ hoàn thành nhiệm vụ, trong đó ít nhất **70%** đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Không có đơn vị trực thuộc nào (đối với tổ chức, cơ quan, đơn vị) hoặc thành viên nào (đối với tập thể lãnh đạo, quản lý) bị kỷ luật, trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả.

1.1.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Tập thể đoàn kết, thống nhất.

- Địa phương, cơ quan, đơn vị hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó có ít nhất **80%** hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng. **100%** các cơ quan, đơn vị thuộc quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

- Không có đơn vị trực thuộc nào (đối với tổ chức, cơ quan, đơn vị) hoặc thành viên nào (đối với tập thể lãnh đạo, quản lý) bị kỷ luật do liên quan đến tham ô, tham nhũng trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả.

1.1.3. Hoàn thành nhiệm vụ

- Tập thể đoàn kết, thống nhất.

- Địa phương, cơ quan, đơn vị hoàn thành trên **70%** các chỉ tiêu, nhiệm vụ. Có ít nhất **70%** số cơ quan, đơn vị thuộc quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ.

1.1.4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Thực hiện xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ nếu thuộc **1** trong **3** trường hợp sau:

(1) Cấp có thẩm quyền (theo quy định hiện hành của Đảng) đánh giá mất đoàn kết nội bộ; tham ô, tham nhũng; có biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

(2) Địa phương, cơ quan, đơn vị hoàn thành dưới **50%** các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao hoặc đề ra.

(3) Cơ quan, đơn vị thuộc quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp để xảy ra sai phạm, tham nhũng và có cán bộ lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng và Pháp luật của Nhà nước.

1.2. Thẩm quyền, phương pháp, quy trình đánh giá

- Tập thể tự nhận xét, đánh giá, đề xuất mức xếp loại.
- Cơ quan tổ chức của cấp uỷ (hoặc của đơn vị) có thẩm quyền tổng hợp hồ sơ; thẩm định về quy trình, thủ tục; đề xuất nội dung đánh giá và xếp loại.
- Tập thể cấp có thẩm quyền quyết định nhận xét, đánh giá và xếp loại. Thông báo nội dung đánh giá và kết quả xếp loại cho tập thể bằng văn bản; công khai kết quả đánh giá theo quy định.

2. Cá nhân

2.1. Đánh giá, xếp loại

2.1.1 Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Thực sự gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lề lối làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật.
- Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ đều hoàn thành với chất lượng, hiệu quả cao, đúng tiến độ; có sáng kiến, giải pháp được áp dụng trong thực tế đạt hiệu quả.
- Địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó có ít nhất **50%** chỉ tiêu (nhiệm vụ) cơ bản hoàn thành vượt mức. **100%** các cơ quan, đơn vị thuộc quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại từ hoàn thành nhiệm vụ, trong đó ít nhất **70%** đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

2.1.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lề lối làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật.
- Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ đều hoàn thành bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ.
- Địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó có ít nhất **80%** hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng. **100%** các cơ quan, đơn vị thuộc quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

2.1.3. Hoàn thành nhiệm vụ

- gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lễ lối làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật.

- Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ đều hoàn thành nhưng có tối đa 20% chỉ tiêu chưa bảo đảm chất lượng, tiến độ hoặc hiệu quả thấp.

- Địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực phụ trách hoàn thành trên 70% các chỉ tiêu, nhiệm vụ. Có ít nhất 70% số cơ quan, đơn vị thuộc quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ.

2.1.4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Thực hiện xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ nếu thuộc 1 trong 5 trường hợp sau:

(1) Cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ (theo quy định hiện hành của Đảng) đánh giá là có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hoá.

(2) Trên 50% kết quả về chức trách, nhiệm vụ được đánh giá không hoàn thành.

(3) Địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực phụ trách hoàn thành dưới 50% các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao hoặc đề ra.

(4) Địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực thuộc quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp để xảy ra sai phạm, tham nhũng và bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật.

(5) Cá nhân bị xử lý kỷ luật trong năm đánh giá.

2.2. Thẩm quyền nhận xét, đánh giá cán bộ

- Các chủ thể có thẩm quyền nhận xét, đánh giá cán bộ gồm:

+ Bản thân cán bộ tự nhận xét, đánh giá.

+ Cấp trên trực tiếp nhận xét, đánh giá.

+ Cấp dưới trực tiếp nhận xét, đánh giá (nếu cần).

+ Tập thể lãnh đạo (cùng cấp) nhận xét, đánh giá.

- Cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ quyết định nội dung nhận xét, đánh giá, xếp loại và nhận định chiều hướng, triển vọng phát triển của cán bộ.

2.3. Phương pháp đánh giá

- Tập thể, cá nhân có thẩm quyền thực hiện nhận xét, đánh giá những ưu, khuyết điểm của cán bộ.

- Lấy ý kiến nhận xét của cấp ủy nơi cư trú theo quy định hiện hành.

- Căn cứ kết quả tổng hợp nhận xét, đánh giá, cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ quyết định nội dung nhận xét, đánh giá và kết quả xếp loại đối với cán bộ theo phân cấp quản lý.

2.4. Quy trình đánh giá

(1) Bước 1, cán bộ tự kiểm điểm, nhận mức xếp loại.

(2) Bước 2, nhận xét, đánh giá cán bộ:

- + Cấp trên trực tiếp nhận xét, đánh giá.
- + Cấp dưới trực tiếp nhận xét, đánh giá (nếu cần).
- + Tập thể lãnh đạo (cùng cấp) nhận xét, đánh giá.

(3) Bước 3, xem xét, quyết định đánh giá và xếp loại cán bộ:

+ Cơ quan tổ chức của cấp ủy (hoặc của đơn vị) có thẩm quyền tổng hợp hồ sơ; thẩm định về quy trình, thủ tục; tập hợp ý kiến nhận xét, đánh giá của cấp ủy nơi công tác, cấp ủy nơi cư trú và kết quả lấy phiếu tín nhiệm (nếu có) theo quy định hiện hành làm kênh tham khảo; đề xuất nội dung đánh giá và xếp loại.

+ Tập thể cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ thảo luận, xem xét, quyết định nội dung nhận xét, đánh giá và bỏ phiếu kín để xếp loại cán bộ.

+ Thông báo nội dung đánh giá và kết quả xếp loại cho cán bộ bằng văn bản; công khai kết quả đánh giá theo quy định; lưu hồ sơ cán bộ.

3. Hồ sơ kiểm điểm đánh giá, xếp loại của tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp

+ Báo cáo kết quả kiểm điểm, xếp loại của tập thể và cá nhân.

+ Biên bản kiểm phiếu các hội nghị đánh giá mức độ hoàn thành của tập thể, cá nhân; biên bản tiếp thu ý kiến tại hội nghị cấp ủy, cán bộ chủ chốt.

+ Báo cáo kiểm điểm của tập thể.

+ Bản tự kiểm điểm của cá nhân có xác nhận của đại diện cấp ủy, tổ chức đảng hoặc lãnh đạo cơ quan, đơn vị.

+ Bản nhận xét, đánh giá của cấp trên trực tiếp.

+ Nhận xét của chi ủy nơi công tác (mẫu theo Hướng dẫn số 04-HD/TW, ngày 06/10/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng) và Phiếu xin ý kiến chi ủy nơi cư trú (mẫu theo Hướng dẫn số 09-HD/BTCTW, ngày 05/6/2017 của Ban Tổ chức Trung ương).

+ Phiếu bổ sung lý lịch 2d/TCTW (mẫu theo Quy chế quản lý hồ sơ cán bộ số 01-QCTC/TW, ngày 07/11/1997 của Ban Tổ chức Trung ương) và văn bản kèm theo (nếu có: bằng cấp, giấy chứng nhận đào tạo, Bằng khen trở lên, quyết

định kỷ luật,...); Bản kê khai tài sản, thu nhập (mẫu theo Thông tư số 08/2013/TT-TTCT, ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ).

+ Bản nhận xét, đánh giá của cấp dưới trực tiếp (nếu có).

+ Kết quả lấy phiếu tín nhiệm theo quy định hiện hành (nếu có).

Cơ quan tổ chức có thẩm quyền, hoàn chỉnh và lưu giữ hồ sơ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân cán bộ diện cấp mình quản lý.

IV. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI TẬP THỂ, CÁ NHÂN CÁN BỘ DIỆN BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUẢN LÝ

1. Tập thể

(1) Bước 1, Tập thể tự nhận xét, đánh giá, đề xuất mức xếp loại.

(2) Bước 2, Ban Tổ chức Tỉnh ủy tổng hợp hồ sơ; thẩm định về quy trình, thủ tục; đề xuất nội dung đánh giá và xếp loại; trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

(3) Bước 3, Ban Thường vụ Tỉnh ủy thảo luận, quyết định nội dung nhận xét, đánh giá và xếp loại. Thông báo nội dung đánh giá, kết quả xếp loại cho tập thể bằng văn bản; công khai kết quả đánh giá theo quy định.

2. Cá nhân

(1) Bước 1, cán bộ tự kiểm điểm, nhận mức xếp loại.

(2) Bước 2, nhận xét, đánh giá cán bộ..

a) Cấp trên trực tiếp chuẩn bị nhận xét, đánh giá, đề xuất mức xếp loại

Sau khi hoàn thành Bản tự kiểm điểm, cán bộ gửi bản kiểm điểm đến cấp trên trực tiếp; cấp trên trực tiếp chuẩn bị ý kiến nhận xét, đánh giá và đề xuất xếp loại. Cấp trên trực tiếp được quy định cụ thể như sau:

- Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy chuẩn bị ý kiến nhận xét, đánh giá, đề xuất xếp loại đối với các chức danh:

+ Phó bí thư Tỉnh ủy;

+ Chủ nhiệm UBKT Tỉnh ủy, trưởng các ban đảng tỉnh (Tổ chức, Tuyên giáo, Dân vận và Nội chính) và Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;

+ Bí thư huyện ủy, thành ủy, đảng ủy Khối Các cơ quan, Khối Doanh nghiệp tỉnh.

- Trưởng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh chuẩn bị ý kiến nhận xét, đánh giá, đề xuất xếp loại đối với Phó Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh và Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh.

- Đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy chuẩn bị ý kiến nhận xét, đánh giá, đề xuất xếp loại đối với bí thư đảng đoàn (Liên đoàn lao động, Nông dân,

Phụ nữ, Cựu chiến binh tình); Bí thư Tỉnh đoàn và Trưởng các cơ quan của Tỉnh ủy (Văn phòng Tỉnh ủy, Báo Hưng Yên, Trường chính trị Nguyễn Văn Linh).

- Đồng chí Chủ tịch HĐND tỉnh chuẩn bị ý kiến nhận xét, đánh giá, đề xuất đối với Phó Chủ tịch HĐND tỉnh; Chánh văn phòng và Phó ban chuyên trách của HĐND tỉnh; Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục trưởng Cục Thi hành án Dân sự tỉnh và Chủ tịch HĐND huyện, thành phố.

- Đồng chí Phó Bí thư, Chủ tịch UBND tỉnh chuẩn bị ý kiến nhận xét, đánh giá, đề xuất xếp loại đối với các chức danh: Phó Chủ tịch UBND tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh và Chủ tịch UBND huyện, thành phố.

- Bí thư Đảng ủy Quân sự, Công an, Khối Các cơ quan, Khối Doanh nghiệp tỉnh chuẩn bị ý kiến nhận xét, đánh giá, đề xuất xếp loại đối với Phó Bí thư và các Ủy viên Ban Thường vụ cùng cấp.

- Bí thư ban cán sự đảng, đảng đoàn; thủ trưởng sở, ban, ngành; trưởng các đoàn thể tỉnh; trưởng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp chuẩn bị ý kiến nhận xét, đánh giá, đề xuất xếp loại đối với cấp phó của mình và cấp trưởng các đơn vị trực thuộc (là cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý) hiện đang công tác, sinh hoạt tại cơ quan.

- Phó Chủ tịch UBND tỉnh chuẩn bị ý kiến nhận xét, đánh giá, đề xuất xếp loại đối với cấp trưởng, cấp phó (là cán bộ diện Ban Thường vụ ủy quản lý) hiện đang công tác, sinh hoạt tại các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, doanh nghiệp, cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh thuộc lĩnh vực phụ trách.

- Bí thư huyện, thành ủy chuẩn bị ý kiến nhận xét, đánh giá, đề xuất xếp loại đối với các phó bí thư; Ủy viên Ban Thường vụ huyện, thành ủy là trưởng các ban đảng, Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự huyện, thành phố.

- Chủ tịch HĐND huyện, thành phố (bí thư huyện, thành ủy nơi chưa kiện toàn Chủ tịch HĐND) chuẩn bị ý kiến nhận xét, đánh giá, đề xuất xếp loại đối với các đồng chí Phó Chủ tịch HĐND và các đồng chí phó ban chuyên trách huyện, thành phố.

- Phó Bí thư, Chủ tịch UBND huyện, thành phố chuẩn bị ý kiến nhận xét, đánh giá, đề xuất xếp loại đối với các đồng chí phó chủ tịch UBND huyện, thành phố, Trưởng Công an huyện, thành phố.

b) Cấp dưới trực tiếp nhận xét, đánh giá (nếu cần)

c) Tập thể lãnh đạo (cùng cấp) nhận xét, đánh giá, đề xuất xếp loại

Cán bộ tập hợp đầy đủ ý kiến nhận xét của cấp trên trực tiếp, cấp ủy nơi công tác, cấp ủy nơi cư trú, bản kê khai tài sản, thu nhập, phiếu bổ sung lý lịch, kết quả lấy phiếu tín nhiệm (nếu có). Trình bày báo cáo kiểm điểm tại hội nghị

tập thể lãnh đạo, thành viên dự hội nghị tham gia ý kiến; người đứng đầu hoặc chủ tọa hội nghị thống nhất nhận xét, đánh giá đối với từng đồng chí, nội dung được ghi biên bản và thông qua hội nghị (cán bộ kiểm điểm ở nơi khác, gửi báo cáo kiểm điểm). Ban thường vụ huyện ủy, thành ủy nhận xét, đánh giá, đề xuất xếp loại đối với phó chủ tịch HĐND, UBND không là ủy viên Ban thường vụ huyện ủy, thành ủy. Hội nghị đề xuất mức xếp loại bằng hình thức bỏ phiếu kín; tỷ lệ mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ quy định, cụ thể:

Số cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý hiện đang công tác, sinh hoạt tại địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không quá 50% (đơn vị có từ 02 trở lên) tổng số cán bộ được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” (Huyện, thành phố tính cả Phó Chủ tịch HĐND, UBND không là ủy viên Ban thường vụ); đơn vị có thành tích đặc biệt xuất sắc thì số cán bộ “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” có thể tăng thêm nhưng không quá 2/3 số cán bộ được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”. Mức xếp loại của người đứng đầu không cao hơn mức xếp loại của tập thể lãnh đạo tổ chức, cơ quan, đơn vị.

d) Báo cáo lấy ý kiến sau kiểm điểm

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiểm điểm tập thể và cá nhân, báo cáo xin ý kiến đóng góp của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh trước khi báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

- Tập thể và cá nhân, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương lấy ý kiến đóng góp của cấp ủy cùng cấp hoặc cán bộ chủ chốt trước khi báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Cụ thể:

+ Ban thường vụ huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn báo cáo xin ý kiến đóng góp của ban chấp hành cùng cấp.

+ Ban cán sự đảng, đảng đoàn; lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và tương đương lấy ý kiến đóng góp của các thành phần gồm: cấp ủy, trưởng các đoàn thể, trưởng các đơn vị trực thuộc. Riêng Đảng đoàn HĐND tỉnh, Ban cán sự đảng UBND tỉnh lấy ý kiến đóng góp của các thành phần gồm: Lãnh đạo, cấp ủy, trưởng đoàn thể, trưởng phòng, đơn vị thuộc Văn phòng HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh.

+ Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc sở, ngành tỉnh, doanh nghiệp (là cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý) lấy ý kiến đóng góp của các thành phần gồm: cấp ủy, trưởng các đoàn thể, trưởng các đơn vị trực thuộc (hội nghị toàn thể cơ quan, đơn vị nơi không có cấp ủy, đơn vị trực thuộc) trước khi báo cáo cấp trên trực tiếp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

(3) Bước 3, xem xét, quyết định đánh giá và xếp loại.

Ban Tổ chức Tỉnh ủy tổng hợp và thẩm định về quy trình, thủ tục; tập hợp đầy đủ hồ sơ, tài liệu của tập thể, cá nhân; ý kiến nhận xét, đánh giá của cấp ủy

nơi công tác, cấp ủy nơi cư trú và kết quả lấy phiếu tín nhiệm (nếu có) theo quy định hiện hành làm kênh tham khảo; đề xuất nội dung đánh giá và xếp loại.

- Thẩm quyền quyết định đánh giá và xếp loại:

a) Đối với tập thể Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cá nhân các đồng chí diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý (Bí thư Tỉnh ủy, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh).

Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhận xét, đánh giá và bỏ phiếu kín đề xuất xếp loại, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng theo quy định.

b) Đối với tập thể, cá nhân diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy thảo luận, xem xét, đánh giá và quyết định nội dung nhận xét, đánh giá và bỏ phiếu kín để xếp loại. Thông báo, công khai kết quả đánh giá, xếp loại. (Đối với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện tại hội nghị kiểm điểm tập thể và cá nhân Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

Phần thứ ba

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Hướng dẫn này, Ban Thường vụ huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các ban đảng, ban Cán sự đảng, Đảng đoàn; sở, ngành, đoàn thể tỉnh; cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp (có cán bộ lãnh đạo thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý) cụ thể hóa thực hiện ở cấp mình; đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra cấp dưới chuẩn bị tiến hành kiểm điểm, đánh giá, phân loại chất lượng bảo đảm đúng mục đích, yêu cầu, nội dung và tiến độ đề ra; yêu cầu tập thể, cá nhân kiểm điểm lại nếu kiểm điểm chưa đạt yêu cầu. Chính quyền (cơ quan, đơn vị), Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở thực hiện đánh giá, phân loại chất lượng tập thể, cá nhân hằng năm bảo đảm đồng bộ với đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên.

Khi tổ chức kiểm điểm tập thể và cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý, cấp ủy các cấp (theo phân cấp quản lý) mời đại diện cấp ủy, chính quyền, các ban đảng của cấp ủy cấp trên trực tiếp dự và chỉ đạo trong quá trình kiểm điểm. Tập thể, cá nhân diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý báo cáo xin ý kiến đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, lãnh đạo UBND tỉnh phụ trách để chỉ đạo trước khi tổ chức kiểm điểm.

2. Ban Tổ chức Tỉnh ủy, chủ trì phối hợp với UBKT Tỉnh ủy, các Ban Đảng tỉnh và Văn phòng Tỉnh ủy giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc tổ chức thực hiện. Ban tổ chức cấp ủy các cấp (phòng, ban tổ chức các tổ chức, cơ quan, đơn vị) tham mưu giúp Ban Thường vụ cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện Hướng dẫn này; tổ chức sơ kết, rút kinh

nghiệm; đề ra các giải pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm của tập thể, cá nhân; tập trung củng cố các tổ chức đảng, giúp đỡ đảng viên khắc phục khuyết điểm, yếu kém.

3. Các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo các tổ chức, cơ quan, đơn vị gửi hồ sơ kiểm điểm của tập thể, cá nhân và kết quả đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên về cấp trên trực tiếp để theo dõi, quản lý theo quy định và phân cấp quản lý cán bộ. Hồ sơ kiểm điểm của tập thể, cá nhân cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; hồ sơ đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy khen thưởng gửi về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy). Thời gian kiểm điểm và nộp hồ sơ hằng năm hoàn thành trước ngày **20/01** của năm sau.

(Kèm theo Hướng dẫn này có mẫu biểu đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên; mẫu kiểm điểm đánh giá tập thể, cá nhân).

Hướng dẫn này thay thế Hướng dẫn số 02-HD/TU, ngày 31/10/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và thực hiện thống nhất trong toàn Đảng bộ tỉnh từ ngày ban hành, phổ biến đến chi bộ để thực hiện.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh, vướng mắc, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) để tổng hợp.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng; (để báo cáo)
- Ban Tổ chức TW;
- Hội đồng TĐ-KT TCD, ĐV của Tỉnh ủy;
- Ban Thường vụ, Ban tổ chức huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc TU;
- Ban đảng, ban CS đảng, đảng đoàn; sở, ngành, đoàn thể tỉnh; các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có cán bộ lãnh đạo thuộc diện Ban TVTU quản lý;
- Lưu VPTU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Đỗ Xuân Tuyên